Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 599 | Ngày: 14/10/2026 21:39

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 429.000 đ

Tiền mặt: 124.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 305.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 30.000 đ

Doanh thu cả ngày: 3.320.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 2.246.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 1.074.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 30.000 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	15.00 Cái	0.00 Cây	1.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	128.00 gram	0.74 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	217.00 gram	0.78 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	159.00 gram	0.84 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	199.00 gram	0.01 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	864.00 gram	1.14 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Bánh thuyền hạt	3.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Sữa chua	20.00 gram	0.90 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Mứt đào	199.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	806.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	8.00 lon	4.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt yuzu cam vàng	714.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	316.00 ml	0.35 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	295.00 ml	0.58 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	368.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	466.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	724.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Việt Quất	371.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Mứt Xoài	500.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Sữa Đặc	2.00 gram	0.00 Hộp	1.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Sữa Tươi Không Đường	343.00 ml	2.66 Hộp	1.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Syrup Curacao	225.00 ml	0.58 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Syrup Đào	316.00 ml	0.68 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Mứt ổi hồng	825.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Trà Ô Long	239.00 gram	0.60 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Nước suối	22.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Trà Ô Long Đào	420.00 gram	0.30 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	1364.00 gram	0.32 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Sốt Matcha	277.00 ml	0.56 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Sốt Caramel	1793.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Sốt Chocolate	148.00 ml	0.77 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Syrup Táo	676.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Bột Kem Muối	412.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	4.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Mít xấy	3.00 bịch	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
36	mứt bắp nữ hoàng	145.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
37	mứt hồng chín	854.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Bia Heineken xanh	16.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Cam	4852.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Cà Rốt	5106.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	3.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Chanh vàng	327.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Coca Cola	17.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Dưa Hấu	2242.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Pepsi	4.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Trà dưỡng tâm	5.00 Gói	5.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Trà dưỡng nhan	4.00 Gói	6.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Vải Ngâm	4.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	4.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Bột Matcha	552.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Trà lài	305.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Rich lùn	311.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Bánh dad	46.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Cốt chanh	716.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Mứt hạt dẻ cười	724.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Sốt caramel muối	438.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup Atiso	196.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup Bí đao	178.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup vải	545.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup hazelnut	356.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Syrup hoa hồng	650.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
63	Syrup trà xanh	182.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
64	Syrup vanilla	110.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
65	Sốt hạt dẽ cười	724.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....